TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 67/2019/QĐST-HNGĐ	*Đức Thọ, ngày 13 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 75/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Trúc P; sinh năm: 1988; địa chỉ: Xóm 09, xã D, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến C; sinh năm: 1984; địa chỉ: Xóm 09, xã D, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Khoản 3, Khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Trúc P và anh Nguyễn Tiến C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng:

Giao con chung là Nguyễn Doãn Thiện N, sinh ngày 22/8/2011 cho anh Nguyễn Tiến C trực tiếp nuôi dưỡng cho tới tuổi trưởng thành (18 tuổi); giao con chung là Nguyễn Doãn Thiện T, sinh ngày 06/5/2017 cho chị Nguyễn Thị Trúc P trực tiếp nuôi dưỡng cho tới tuổi trưởng thành (18 tuổi). Chị P, anh C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Trúc P, anh Nguyễn Tiến C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Trúc P nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005941 ngày 26/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Thọ- tỉnh Hà Tĩnh, trả lại cho chị Nguyễn Thị Trúc P 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- Các đương sự;
- UBND xã D;
- THADS huyện Đức Thọ;
- Lưu: HSVA; VP

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Huy Trọng